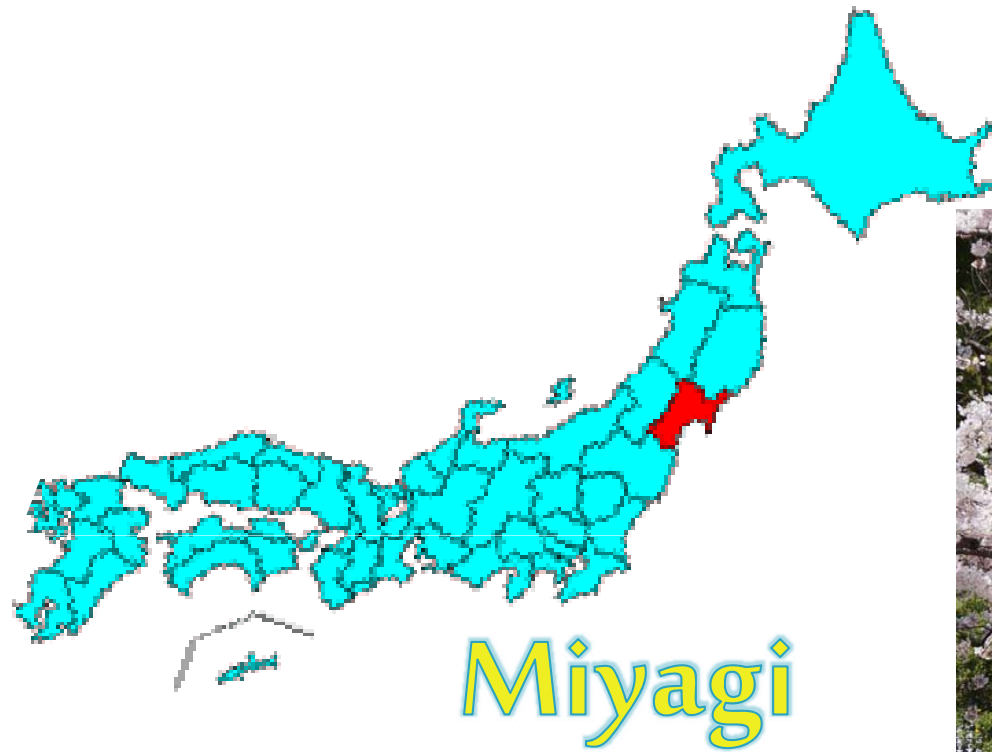




仙台育英学園 高等学校

SENDAI IKUEI GAKUEN





Sendai

- Là thành phố lớn nhất vùng đông bắc Nhật Bản
- Dân số khoảng 1 triệu (người nước ngoài: 9.000)
- Mùa hè khoảng 28°C, mùa đông khoảng 1°C
- Có nhiều khu vực vui chơi, mua sắm, rạp phim, thủy cung, onsen,.v.v

Sendai Ikuei Gakuen

- Là trường THPT tư lập nổi tiếng nhất Nhật Bản
 - Có 2 cơ sở
 - Cơ sở vật chất trang bị đầy đủ
 - Số lượng học sinh > 3.000
 - Từ 2015 thực hiện chương trình học theo chuẩn IB
- (cả thế giới có khoảng 4.800 trường)
- Câu lạc bộ Thể thao, ngoại khóa hàng đầu cả nước
 - Liên kết với 98 trường trên 12 nước trên thế giới





Tagajyo
campus



Miyagino
Campus





ハッピーライン運行



Sendai→Miyaginohara campus 5 phút xe điện
Sendai→Tagajyo campus 15 phút xe điện



Số Giáo viên và Học sinh

Du học sinh
chiếm 20%



HS cả trường

3,077
名



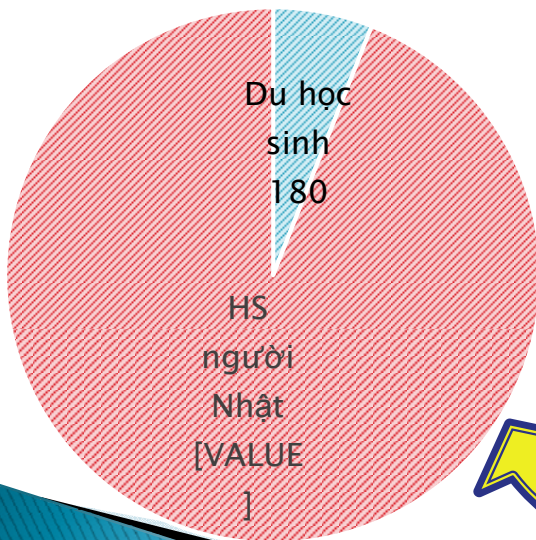
HS hệ đào tạo từ xa

621
名



Giáo viên

346
名



Chương trình du học

Thời gian	3,5 năm	3 năm	2,5 năm	2 năm	1,5 năm	1 năm
Kỳ nhập học ※1	Tháng 10	Tháng 4	Tháng 10	Tháng 4	Tháng 10	Tháng 4
Chuyển tiếp vào	Lớp 10	Lớp 10	Lớp 11 ※2	Lớp 11 ※2	Lớp 12 ※3	Lớp 12 ※3
Trình độ Nhật ngữ	Cơ bản	N5	N4	N4	N3 ※4	N2 ※4

※1 Trường học tại Nhật khai giảng vào tháng 4

※2 Đã học xong chương trình lớp 10 tại Việt Nam

※3 Đã học xong chương trình lớp 11 tại Việt Nam

※4 Khi thi đại học cần phải đạt N2 trở lên



Thi tuyển và Nhập học

Kỳ mùa xuân

Thông
báo kết
quả

Nộp đơn

Thi

Làm Hồ sơ

1月

2月

3月

4月

5月

6月

7月

8月

9月

10月

11月

12月

Xin Visa

Nộp
đơn

Thi

Làm
hồ sơ

Xin
Visa

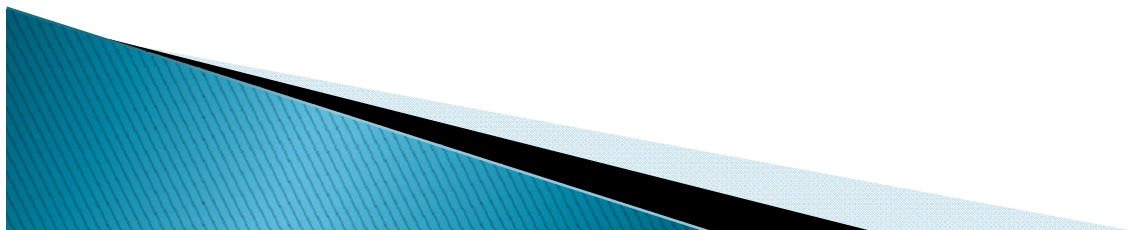
Thông
báo kết
quả

Kỳ mùa thu



Yêu cầu nhập học

- ▶ Khi vào lớp 10, **trên 16 tuổi** → Vì dưới 18t thì không thi ĐH được
 - ▶ Khi tốt nghiệp, **dưới 20 tuổi** → Do các vấn đề về thuế, hưu trí
 - ▶ Người đã tốt nghiệp THCS hay đang học THPT ở nước ngoài
 - ▶ Người đã học tiếng Nhật **trên 1 năm** (không xét đến số giờ học)
-
- ▶ Người có mong muốn học lên Đại học tại Nhật
 - ▶ Người khỏe mạnh cả về thể chất lẫn tinh thần
 - ▶ Người không ngừng phấn đấu
 - ▶ Người có thể tuân thủ luật pháp, các phong tục và quy tắc của Nhật Bản và Trường học



Yêu cầu nhập học của Kỳ tháng 4/2020

(Du học 3 năm ; 2 năm ; 1 năm)

- ▶ Du học 3 năm (chuyển tiếp vào lớp 10)
 - ➔ Có ngày sinh trong khoảng 2/4/2003 ~ 1/4/2005
 - Hoàn tất chương trình giáo dục 9 năm, tốt nghiệp THCS trở lên

- ▶ Du học 2 năm (chuyển tiếp vào lớp 11)
 - ➔ Có ngày sinh trong khoảng 2/4/2002 ~ 1/4/2004
 - Hoàn tất chương trình giáo dục 10 năm, đã kết thúc lớp 10 trở lên

- ▶ Du học 1 năm (chuyển tiếp vào lớp 12)
 - ➔ Có ngày sinh trong khoảng 2/4/2001 ~ 1/4/2003
 - Hoàn tất chương trình giáo dục 11 năm, đã kết thúc lớp 11 trở lên



Yêu cầu nhập học của Kỳ tháng 10/2019

(Du học 3,5 năm ; 2,5 năm ; 1,5 năm)

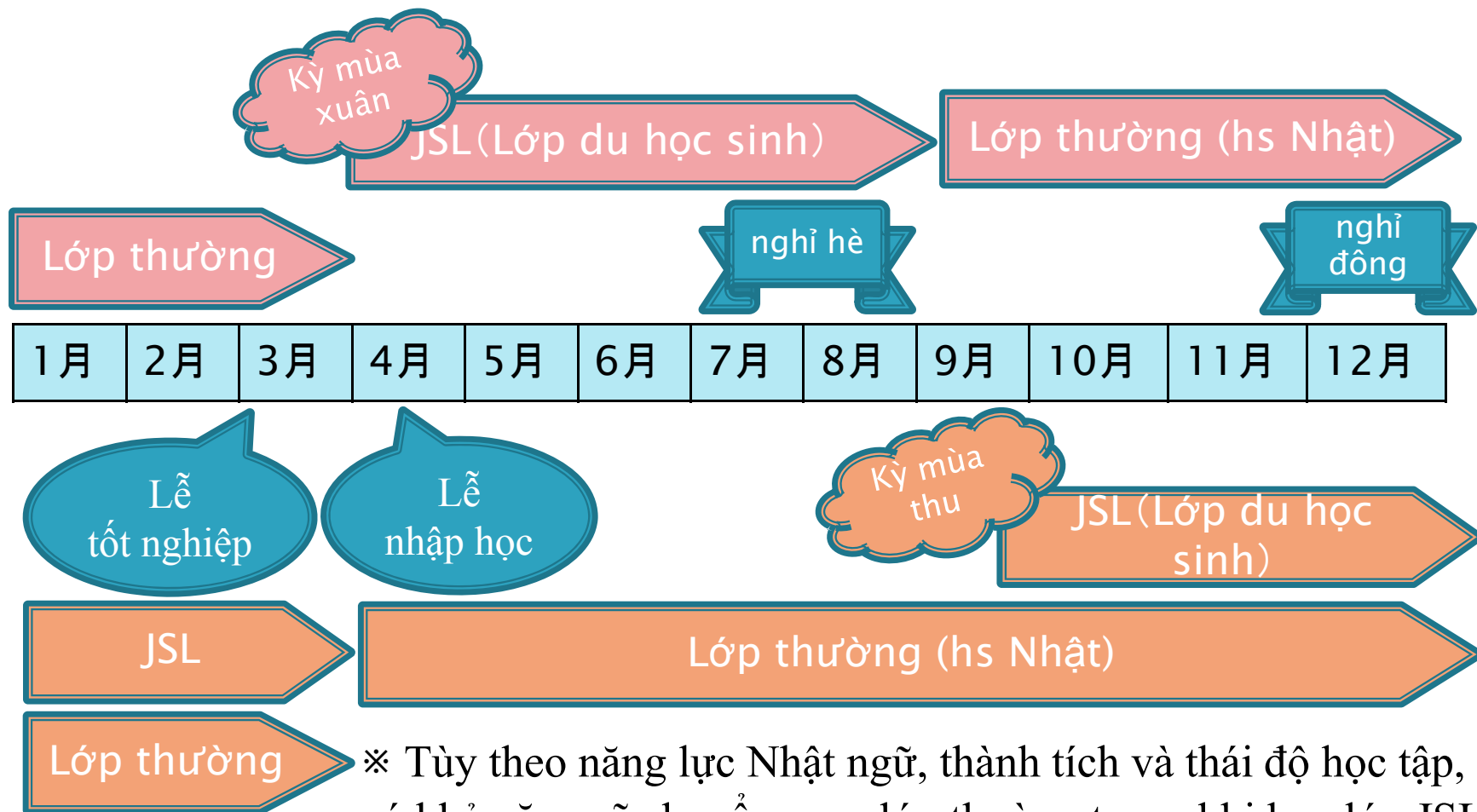
- ▶ Du học 3,5 năm (chuyển tiếp vào lớp 10)
 - ➔ Có ngày sinh trong khoảng 2/4/2004 ~ 1/4/2006
 - Hoàn tất chương trình giáo dục 9 năm, tốt nghiệp THCS trở lên

- ▶ Du học 2,5 năm (chuyển tiếp vào lớp 10)
 - ➔ Có ngày sinh trong khoảng 2/4/2003 ~ 1/4/2005
 - Hoàn tất chương trình giáo dục 10 năm, đã kết thúc lớp 10 trở lên

- ▶ Du học 1,5 năm (chuyển tiếp vào lớp 11)
 - ➔ Có ngày sinh trong khoảng 2/4/2002 ~ 1/4/2004
 - Hoàn tất chương trình giáo dục 11 năm, đã kết thúc lớp 11 trở lên



Kế hoạch sau khi Nhập học



- ※ Tùy theo năng lực Nhật ngữ, thành tích và thái độ học tập, có khả năng sẽ chuyển sang lớp thường trong khi học lớp JSL
- ※ Những học sinh học 1,5 hay 1 năm, vì lý do phải chuẩn bị cho kỳ thi đại học nên chỉ học lớp JSL (lớp du học sinh)



School life

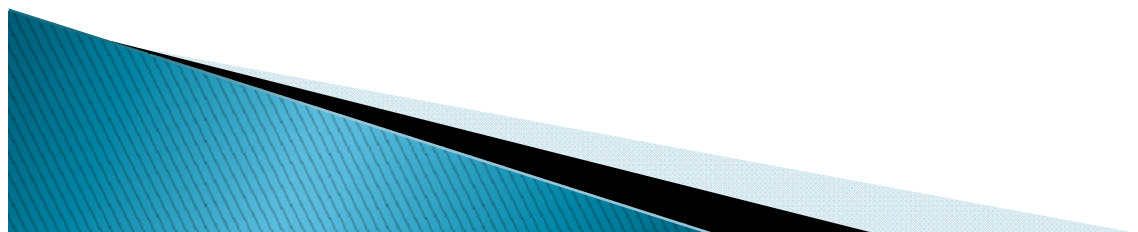


Japanese as a Second Language

Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy
1	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật
2	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật
3	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật	tiếng Nhật
4	Thông tin xã hội	Khoa học	Lịch sử thế giới	Thông tin xã hội	Địa lý	×
5	Toán học	Thể dục	LHR	Tiếng Anh giao tiếp	Các môn cơ bản	×
6	Tiếng Anh giao tiếp	Thể dục	Giao tiếp tiếng Anh	Khoa học	Toán học	×
7	Giao tiếp tiếng Anh	Các môn cơ bản	Địa lý	Giao tiếp tiếng Anh	Lịch sử thế giới	×

JSL (Lớp du học)

- ▶ Giờ học tiếng Nhật (ngày 3 tiết: văn phạm, kanji, nghe, nói)
 - ▪ ▪ Nâng cao năng lực Nhật ngữ
- ▶ Giờ học các môn khác (tiếng Anh, Toán, xã hội, tự nhiên, thể dục, thông tin xã hội)
 - ▪ ▪ Làm quen với giờ học kiểu Nhật, trang bị kiến thức cơ bản
- ▶ Giờ chủ nhiệm (LongHomeRoom ; Các môn cơ bản)
 - ▪ ▪ Nội quy trường; Các quy tắc, văn hóa, tập quán của Nhật
- ▶ Giờ học ngày thứ bảy (buổi sáng, một tháng 2 lần)
 - ▪ ▪ Các kỳ thi lấy chứng chỉ quốc gia (ví dụ như JLPT, GTEC)



Lịch trình một năm của lớp du học

Trượt
tuyết

Kỳ mùa xuân
Hướng dẫn học
sinh mới

Ngoại
khóa

Du lịch
mùa hè

Kỳ mùa thu
Hướng dẫn học
sinh mới

Du lịch
đông

1月

2月

3月

4月

5月

6月

7月

8月

9月

10月

11月

12月

ngỉ xuân

ngỉ hè

Nghỉ đông



Lớp thường (học sinh Nhật)

- ▶ Khóa học tiến học đặc biệt
- ▶ Khóa học công nghệ thông tin
- ▶ Khóa học Shukoh
- ▶ Khóa tiến học tiếng Anh
- ▶ Khóa học phát triển kỹ năng
- ▶ Khóa học ngoại ngữ
- ▶ Khóa học linh hoạt



Miyagino campus



Khóa tiên học đặc biệt

Mục tiêu thi vào các đại học hàng đầu, khoa Y của các trường Đại học Nhật Bản

Khóa CNTT

Trang bị kiến thức và kỹ năng CNTT, mục tiêu thi lấy các chứng chỉ IT



Khóa Shukoh

Được xây dựng mới vào năm 2018, kết hợp THCS-THPT.

Lớp ít học sinh. Lớp học chuẩn IBDP

Tagajyo campus

Khóa ngoại ngữ

Học tiếng Anh và ngoại ngữ 2 (Trung, Hàn, TBN), trang bị kiến thức quốc tế cơ bản. Lớp học chuẩn IBGP



Khóa tiến học tiếng Anh

Giảng dạy theo năng lực, học lực của từng học sinh một, mục tiêu thi đậu đại học

Khóa linh hoạt

Song song chương trình chính khóa và tập luyện thể thao



Khóa phát triển kỹ năng

Trang bị các kỹ năng chuyên môn đặc biệt để đi làm hay học lên trường Cao đẳng nghề



International Baccalaureate Diploma Programme

- ▶ Chương trình giáo dục chuẩn quốc tế được thế giới công nhận
- ▶ Đào tạo một công dân toàn cầu có khả năng giao tiếp nhiều ngôn ngữ (tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng mẹ đẻ)
 - Giảng dạy song song tiếng Nhật và tiếng Anh
- ▶ Đào tạo những học sinh luôn cởi mở với những cách suy nghĩ mới và không sợ thử thách
 - Thuyết trình, thảo luận, các hoạt động ngoại khóa



Lớp học đặc trưng của IBDP

- ✓ Kiến thức lý thuyết (Theory Of Knowledge)
 - ▪ ▪ Học kiến thức và tư duy phản biện
- ✓ Tính sáng tạo (Creativity) 、 Hoạt động (Activity) 、 dịch vụ (Service)
 - ▪ ▪ Các hoạt động tình nguyện, thực hành kiến thức và kỹ năng
- ✓ Bài luận (Extended Essay)
 - ▪ ▪ Kế hoạch nghiên cứu nhỏ (8.000 từ)



Chuẩn **IBDP** của Sendai ikuei

- ▶ Công nhận năm 2015 (đầu tiên ở Tohoku)
- ▶ Chương trình của Khóa Shukoh và Khóa ngoại ngữ
- ▶ Lớp học bằng tiếng Anh với nhiều giáo viên người nước ngoài
- ▶ Học sinh người Nhật: 7, người nước ngoài: 3
- ▶ Khi tốt nghiệp sẽ được nhận cả Bằng tốt nghiệp THPT và Bằng tốt nghiệp IB
- ▶ Hướng dẫn hướng nghiệp (học các Đại học nước ngoài, thi đầu vào IB)

✂ Có phí tài liệu, chi phí ngoại khóa, lệ phí thi,...



IBDP của Khóa Shukoh

Chương trình học 3 năm

✂ Dự kiến từ năm học 2021 (lớp 11) sẽ mở chuẩn IB cho khối tự nhiên

năm	Nội dung học
Lớp 10	Chương trình của khóa Shukoh
Lớp 11	Chương trình của khóa Shukoh + TOK, CAS + các môn tự chọn của chuẩn IB (Văn, Toán, Lịch sử thế giới, Sinh, Hóa, Lý, Âm nhạc)
Lớp 12	Chương trình của khóa Shukoh + TOK, CAS + các môn tự chọn của chuẩn IB (Văn, Toán, Lịch sử thế giới, Sinh, Hóa, Lý, Âm nhạc)

IBDP của Khóa ngoại ngữ

- ▶ Tháng 1 năm lớp 10 bắt đầu lớp học thử, sau đó kiểm tra và phỏng vấn để tuyển chọn
 - ※ khoảng 30 hs (hs không thuộc khóa ngoại ngữ cũng có thể tham gia)
- ▶ Từ năm lớp 11 bắt đầu chương trình 2 năm (khối xã hội)

năm	Nội dung học
Lớp 10	Chương trình của khóa học đang theo học
Lớp 11 Lớp 12	Văn, Toán, Hóa, Sinh, Lịch sử thế giới, thể dục, English, Biology, World History, Visual Arts, TOK, CAS, EE



Lịch học

kiểm tra④ Lễ nhập học kiểm tra① kiểm tra② kiểm tra③

1月	2月	3月	4月	5月	6月	7月	8月	9月	10月	11月	12月
----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	-----

ngỉ xuân

Hội
thao

ngỉ hè

Lễ hội
văn hóa

Hội
thao

Ngỉ đông



Câu lạc bộ ngoại khóa



① 陸上競技部 (長距離)



② 陸上競技部 (短距離)



③ 硬式野球部



④ 軟式野球部



⑤ バレーボール部 (男子)



⑥ バレーボール部 (女子)



⑦ バスケットボール部 (男子)



⑧ バスケットボール部 (女子)



⑨ ソフトテニス部 (男女)



⑩ 卓球部 (男女)



⑪ サッカー部 (男子)



⑫ サッカー部 (女子)



⑬ ラグビー部



⑭ バドミントン部 (男子)



⑮ バドミントン部 (女子)

Điền kinh (chạy tiếp sức)

Đội nữ 27 lần tham gia giải toàn quốc (3 lần giải 1)

Đội nữ 29 lần tham gia giải toàn quốc

Bóng chày

27 lần tham gia giải toàn quốc

Bóng đá

33 lần tham gia giải toàn quốc

Rugby

25 lần tham gia giải toàn quốc

Bắn súng

Súng trường hạng 8 toàn quốc

Súng trường hơi hạng 6 toàn quốc

Naginata

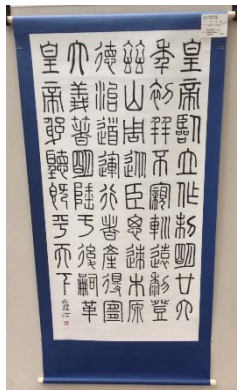
hạng 5 toàn quốc

eSport

Best 8 của giải vô địch eSport THPT toàn quốc

Câu lạc bộ ngoại khóa

CLB Thư pháp
Vô địch giải thi toàn quốc



CLB kèn đồng
Tham dự giải thi tỉnh
Giải vàng thi solo tỉnh

CLB tình nguyện
Đạt giải thưởng của chủ
tịch Hội Rotary



CLB Karuta
Đạt giải 2 cấp độ B



① 新聞・文芸部



② 演劇部



③ 生物部



④ 化学・物理部



⑤ パソコン部



⑥ アニメ・イラスト部



⑦ 美術部



⑧ 書道部



⑨ 吹奏楽部 (ブラバン90)



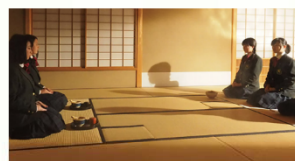
⑩ 放送部



⑪ I・L・C部



⑫ インターアクト部



⑬ 茶道部



⑭ 仙台育英獅子太鼓部



⑮ 写真部

Ký túc xá



北辰館食堂からの所要時間と距離

- 1 The House Of IKUEI 111【女子寮】...徒歩2分 140m
- 2 志明館【女子寮】...徒歩8分 660m
- 3 大志義塾【男子寮】...徒歩7分 600m
- 4 IKUEI 90【男子寮】...徒歩7分 560m
- 5 国際交學館【女子寮】...徒歩16分 1.3km

Ký túc xá nam

■ 大志義塾



■ IKUEI 90



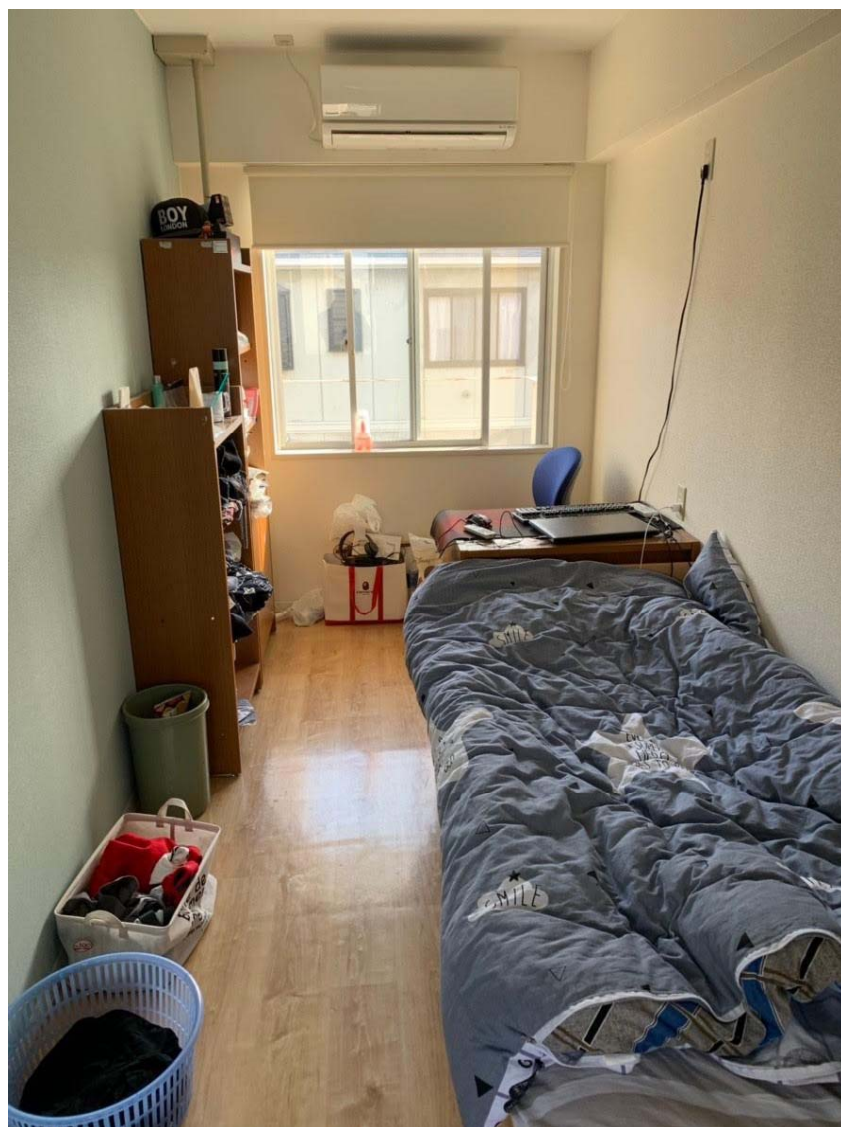
Ký túc xá nữ

■ 志明館



■ The House Of IKUEI 111





Hỗ trợ sinh hoạt ở Ký túc xá

- ▶ KTX nam nữ riêng (mỗi người một phòng)
- ▶ Có chế độ tutor (có 13 nhân viên phụ trách sống tại KTX)
- ▶ “Mẹ nuôi”、 nhân viên vệ sinh
- ▶ Thiết bị an ninh ở KTX nữ (camera an ninh、SECOM)
- ▶ Ăn sáng, ăn tối
- ▶ Sáng → 7:30 điểm danh, kiểm tra đến trường
- ▶ Tối → 7:30 và 10:00 điểm danh
- ▶ Thiết bị Wi-Fi
- ▶ Thư xin phép ngủ ngoài / du lịch
- ▶ Có kết nối với bệnh viện

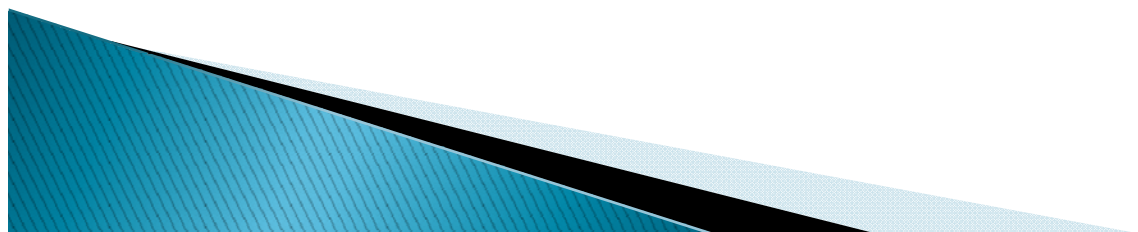


Hỗ trợ cuộc sống Du học sinh

International Center

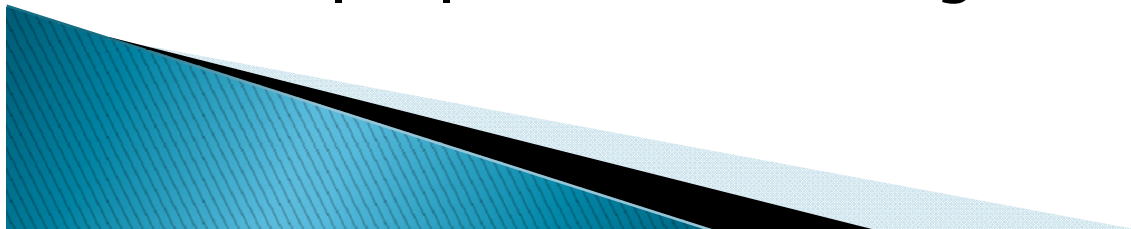
Thực hiện các thủ tục du học, học lên cao,...

- ▶ Giáo viên người Trung Quốc → 4 GV
- ▶ Giáo viên người Hàn Quốc → 1 GV
- ▶ Giáo viên phụ trách HS Thái, Indo → 1 GV
- ▶ Giáo viên phụ trách HS Việt Nam → 2 GV
- ▶ Thư ký văn phòng → 4 người (thủ tục du học, gia hạn visa,...)



Hỗ trợ tiến cử lên ĐH

- HS học 1 năm, 1.5 năm -- học ở lớp Du học sinh được giáo viên phụ trách riêng hướng dẫn
- Hỗ trợ điền hồ sơ, các thủ tục dự thi và nhập học
- Có các lớp sau giờ học luyện thi (Văn, tiếng Anh, Toán, tiếng Nhật)
- Hướng dẫn viết bài luận, luyện tập phỏng vấn
- Chế độ nhập học tiên cử
- Chế độ dự thi AO
- Chế độ dự thi dành cho người nước ngoài, du học sinh



Hỗ trợ tiến cử lên ĐH

Số trường Đại học liên kết

251

559 khoa / 1.091 ngành / 1.292 học sinh đã được tiến cử lên

- ▶ Waseda
- ▶ Meiji
- ▶ Rikkyo
- ▶ Chuo
- ▶ Hosei
- ▶ Gakushuin
- ▶ Komazawa
- ▶ Tokyo University of Science
- ▶ Meiji gakuin
- ▶ Toyo university
- ▶ Tohoku gakuin
- ▶ Tohoku Medical & Pharmaceutical
- ▶ Tohoku Institute of Technology
- ▶ Miyagi Gakuin Women's University

Hỗ trợ làm thủ tục dự thi
Hướng dẫn viết bài luận
Hướng dẫn phỏng vấn
Hỗ trợ thủ tục nhập học

Thành tích tiên học

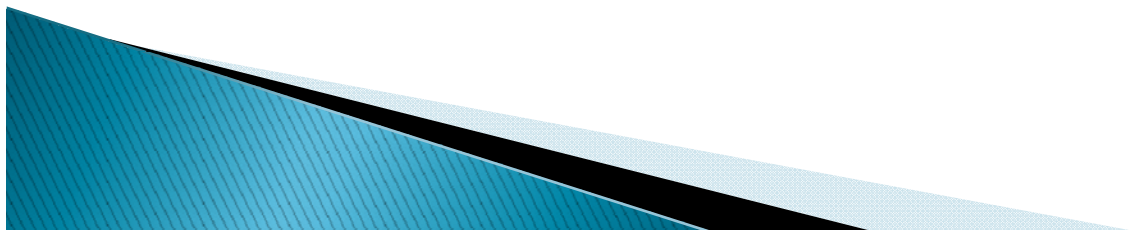
Học sinh tốt nghiệp năm 2017

- ▶ Kỳ thi IB...đậu nhiều vào ĐH Hosei và Hokkaido

Học sinh tốt nghiệp năm 2018

- ▶ Đạt Full diploma IBDP: 5 hs, đậu ĐH 802 hs

Tohoku, Hokkaido Yamagata, Chiba, Niigata, Ryukyu
Keio, Waseda, Sophia, Meiji, Aoyama Gakuin, Rikkyo,
Chuo, Hosei, Ritsumeikan, Tokyo University of
Science, Tsuda College, Doshisha



Điểm lợi khi đến học tại Sendai ikuei

- ▶ Có lớp JSL để tăng cường năng lực Nhật ngữ
- ▶ Trung tâm hỗ trợ Du học sinh
- ▶ Trải nghiệm các nền văn hóa khác nhau
- ▶ Tự lập thông qua cuộc sống du học sinh, tham gia các CLB ngoại khóa,...
- ▶ Hỗ trợ tiến học như là chọn trường, làm thủ tục thi,...



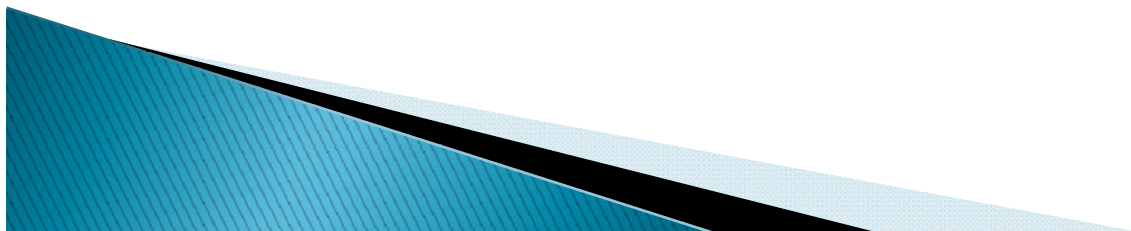
Học phí đã bao gồm	Học phí không bao gồm
Học phí, sách giáo khoa, các giáo trình phụ	Phí giao thông (đến Nhật, về nước, đi học,...)
Ký túc xá (giường, chăn mền, điện nước gas)	Tiền ăn trưa
Ăn sáng, ăn tối	Quần áo, giày thể thao, giày đi bên ngoài trường
Đồng phục, giày đi trong trường	Phí ngoại khóa (tùy theo khóa) Phí sinh hoạt CLB ngoại khóa
Bảo hiểm y tế quốc dân	Lệ phí các kỳ thi như JLPT, TOEFL Lệ phí thi đại học
Phí ngoại khóa hướng dẫn nhập học	Chi phí điều trị y tế

Học bổng

Mỗi tháng nhận 33,000yen trong suốt thời gian học tại trường

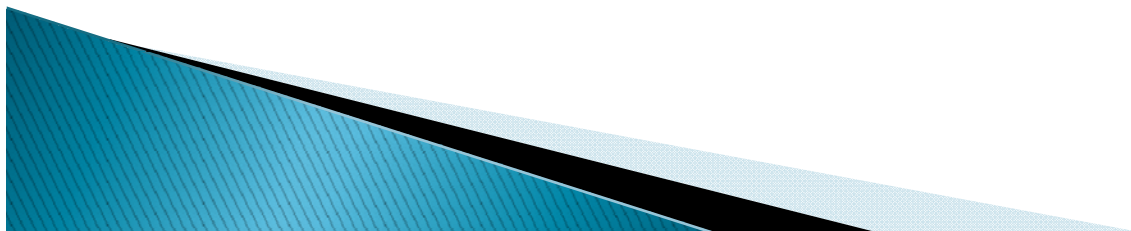
Yêu cầu

- ▶ Đã có N1 lúc nộp hồ sơ nhập học
- ▶ Có thư giới thiệu từ giáo viên
- ▶ Không nhận sự kỷ luật nào trong vòng 1 năm
- ▶ Người xứng đáng được nhận miễn giảm



Lịch trình tuyển sinh kỳ mùa xuân 2020

- ▶ Thi đầu vào khóa mùa xuân
Ngày 19 tháng 10 (Hà Nội), ngày 20 (HCM)
→ tiếng Anh, Toán, tiếng Nhật, phỏng vấn
- ▶ Thi đầu vào khóa mùa xuân: dự kiến tháng 6
- ▶ Du học hè ngắn hạn: tháng 7
- ▶ Lễ hội văn hóa, hội trường: tháng 10



HS nhập học mùa xuân 2019 (lớp 12)

Em xin phép được giới thiệu, em tên là Dương.

Bây giờ, việc đầu tiên em muốn làm tại Nhật chính là đi du lịch. Nhật là một nơi rất đẹp và thú vị, nơi em muốn đến thăm trong dịp nghỉ hè là núi Phú Sĩ.

Việc học của em cũng có đôi chút khó khăn nhưng mà em đang cố gắng rất nhiều để vượt qua nó. Trong tiếng Nhật thì khó nhất vẫn là phân chữ Hán.

Cuộc sống ở bên Nhật tuy là vất vả nhưng thực sự rất thú vị.

Bạn bè thì hiền lành, dễ tính. Vất vả ở chỗ là việc gì cũng phải tự thân làm vì không có ai giúp mình cả.

Chỗ ở của kí túc xá tuy là tương đối nhỏ và có phần chật chội nhưng mà thật sự rất đẹp.



HS nhập học mùa xuân 2019 (học 1 năm)

Haikei kouhai Trường Sendaiikuei là một trường được thành lập lâu đời, cụ thể là năm 1905 vì thế trường có rất nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và có uy tín cao, những năm gần đây trường có mở cửa giao lưu với quốc tế, đón nhận các du học sinh nhiều nước trên toàn thế giới và đào tạo học cho các du học sinh về tiếng nhật, tiếng anh, các môn xã hội: sử, địa, sinh hay là các môn tự nhiên: toán, lý, hóa, sinh; nhưng tất cả đều là tiếng nhật, vì biết đó là rào cản của các du học sinh nên trường đã luôn chú trọng vào việc dạy tiếng nhật, cụ thể là thời khóa biểu từ thứ hai đến thứ bảy luôn theo tỷ lệ 3:4, có nghĩa là 3 tiết buổi sáng luôn luôn học tiếng nhật 4 tiết buổi chiều học các môn còn lại nên các kouhai đừng lo về việc mình theo không kịp nhé. Chỉ cần chăm chỉ, hòa đồng thì sẽ dễ dàng thích nghi và học tốt được trên ghế nhà trường. Còn về cơ sở hạ tầng thì phải nói là tuyệt vời, đầu tiên là ký túc xá 1 người 1 phòng và đầy đủ điện nước nên rất là tiện nghi, còn về ở trường thì phòng, sân và câu lạc bộ để chơi các môn thể thao rất là nhiều như là môn bóng rổ, bóng đá, bóng bàn, bóng rổ, bóng chày, bóng chuyền, bóng ném, tennis, cầu lông, kiếm đạo, judo, karate, Vì đáp ứng được học và chơi như vậy nên sempai nghĩ trường Sendaiikuei là một trường tuyệt vời để các kouhai có thể trải nghiệm và học tập tại Nhật. Còn về phần chuẩn bị gì trước khi qua Nhật thì theo Sempai gợi ý thì nếu chỉ có 40kg thì đầu tiên về sách vở: các Kouhai chỉ nên mang những quyển sách như là minna sơ và trung cấp sau đó từ n3 trở lên tùy giáo trình kouhai chọn đủ phần ngữ pháp, từ vựng, hán tự, đọc hiểu, nghe. Còn lại thì mang thuốc, quần áo, đồ ăn, và những gì mình thích, trước khi mang bất cứ gì qua đây các kouhai hãy nghĩ mình có dùng chúng không, nếu không thì chỉ làm chật phòng thêm thôi. Về sempai hiện tại thì mọi thứ rất là ok, việc học thì bên Nhật so với Việt Nam thì chương trình giống nhau mà đôi lúc có khi dễ hơn, nhưng rào cản lớn nhất vẫn là tiếng Nhật, các môn như toán lý thì các kouhai có thể xem đề và đoán một chút hiểu ngay nhưng về các môn xã hội như địa sử thì phải kiên trì vì đó có những từ vựng chuyên môn. Còn về bạn bè thì lúc mới qua còn lạ lẫm nhưng bây



Enjoy your
study abroad

Thank you

